

Số: 06/HĐQT-2018

Quảng Ninh, ngày 31 tháng 01 năm 2018

BÁO CÁO
TỔNG KẾT CÔNG TÁC NHIỆM KỲ 2013-2018
VÀ ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC NHIỆM KỲ 2018-2023

PHẦN THỨ NHẤT

TỔNG KẾT CÔNG TÁC NHIỆM KỲ 2013-2018

A. Những kết quả đạt được.

I. Về quả kinh doanh dịch vụ.

1. Kết quả về doanh thu, lợi nhuận và cổ tức:

Tiêu chí	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
Doanh Thu	63.584tr	61.535tr	67.473tr	77.557tr	79.278tr
Lợi nhuận	2.905,3tr	2.613,7tr	2.645tr	2.636,7tr	3.003,3tr
Cổ tức	14%	12%	12%	12%	12% (KH)

Ghi chú: - Từ năm 2015 doanh thu của sách giáo khoa, sách tham khảo đã được trừ phí phát hành của cơ sở trở trên hóa đơn.

- Số liệu năm 2017 là số liệu trước kiểm toán BCTC năm.

2. Kết quả dịch vụ.

a. Đối với trường Tiểu học, THCS, THPT Văn Lang (gọi tắt là trường Văn Lang).

- Quy mô nhà trường ngày càng phát triển:

Năm học	2012-2013	2013-2014	2014-2015	2015-2016	2016-2017	2017-2018
Tiêu chí						
Số lớp	35	37	37	38	39	40
Số học sinh	1.272	1.281	1.294	1.348	1.378	1.464

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:

Đội ngũ luôn ổn định và bảo đảm về số lượng, từng bước được nâng cao về chất lượng:

+ Năm học 2012-2013 có 99 người (trong đó 7 giáo viên giỏi cấp tỉnh, 36 giáo viên giỏi cấp cơ sở, 10 giáo viên có trình độ Thạc sĩ).

+ Đến nay đội ngũ có 105 người (trong đó có 11 giáo viên giỏi cấp tỉnh, 31 giáo viên giỏi cấp cơ sở, 10 giáo viên giỏi cấp thành phố, 18 giáo viên trình độ Thạc sĩ).

- Chất lượng đào tạo:

Được nâng cao cả về chất lượng đại trà và chất lượng mũi nhọn: Tỷ lệ học sinh đỗ tốt nghiệp THPT luôn đạt từ 99% trở lên. Số học sinh đạt giải cấp tỉnh cũng tăng: Năm học 2013-2014 số giải cấp tỉnh các môn văn hóa THPT đạt 62 giải (trong đó có 1 giải nhất) năm học này là 66 giải (trong đó có đến 5 giải nhất). Các năm tỷ lệ học sinh đỗ vào các trường Đại học (theo nguyện vọng 1) tăng dần.

b. Các hoạt động khác.

- Thành lập Trung tâm lễ hành Văn Lang

Trung tâm lễ hành Văn Lang được thành lập và chính thức đi vào hoạt động năm 2017 đã tiến hành tổ chức được 22 đoàn du lịch trong nước và các tuor nước ngoài. Trung tâm đã bám sát sự chỉ đạo của Ngành Giáo dục về tổ chức các hoạt động du lịch trải nghiệm cho học sinh – Là một trong những nội dung của chương trình đổi mới giáo dục sắp tới, đây là bước đi trước đón đầu nên đã dần tạo được thương hiệu trong ngành, trong tỉnh.

- Các dịch vụ khác:

Các hoạt động dịch vụ: Nhà nghỉ, văn phòng cho thuê đạt sự tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận qua từng năm và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch Công ty đề ra.

3. Đánh giá hiệu quả kinh doanh dịch vụ.

- Về doanh thu: Từ năm 2015 trở lại đây đã từng bước được hạch toán đúng theo quy định kế toán và phản ánh đúng bản chất doanh thu (đã loại trừ phí phát hành dành cho cơ sở đối với sách giáo khoa và sách tham khảo, ghi nhận doanh thu học phí đúng niên độ) nhưng doanh thu của các năm đều tăng. Đây là kết quả phấn đấu của cả đội ngũ Công ty trong việc tăng cường tiếp thị, quản lý thị trường, khai thác nguồn hàng, tăng cường cơ sở vật chất phục vụ kinh doanh, mở mang thêm nhiều mặt hàng và ngành hàng kinh doanh.
- Về lợi nhuận: Các năm tương đối ổn định, riêng năm 2017 đạt kết quả cao hơn (và vượt chỉ tiêu đề ra). Đây là kết quả của sự đổi mới quản lý, trong đó chú trọng khoán hiệu quả kinh doanh tới từng đơn vị và tiết giảm chi phí trong khi chi phí 5 năm qua liên tục tăng cao như: Lương cơ sở của người lao động tăng 250.000đ/1 hệ số tương đương 24% (từ 1.050.000đ lên 1.300.000đ); lương tối thiểu vùng II tăng 58% (từ 2.100.000đ lên 3.320.000đ); các chi phí khác cũng tăng theo như: Điện, nước, xăng dầu, khấu hao tài sản cố định và chi phí lãi vay ngân hàng do đầu tư cơ sở vật chất ngày càng lớn.
- Về cơ tức: Luôn đảm bảo 12% cho các cổ đông góp vốn (riêng năm 2013 là 14% song giá trị cũng tương ứng với những năm sau, vì là năm lãi xuất gửi tiết kiệm bình quân cao là 10,5%/năm, các năm sau giảm còn 7,5%/năm)
- Đối với trường Văn Lang: Không chỉ tăng trưởng về số lượng học sinh và chất lượng dạy học mà uy tín, thương hiệu của nhà trường ngày càng được khẳng định. Trường luôn là đơn vị dẫn đầu trong khối các trường ngoài công lập; trường đã tạo được thương hiệu trường chất lượng cao trong ngành, được phụ huynh và học sinh tin tưởng. Nguồn thu từ học phí và các khoản dịch vụ của nhà trường đều công khai, minh bạch và được phụ huynh học sinh đồng thuận, đáp ứng được nhu cầu

chi thường xuyên cho nhà trường, đồng thời đóng góp lợi nhuận kinh doanh hàng năm của Công ty.

II. Kết quả đầu tư cơ sở vật chất:

1. Về đầu tư xây dựng sửa chữa:

a. Đầu tư xây dựng nâng cấp các hạng mục công trình đối với trường Văn Lang:

Công ty tập trung vào công trình xây dựng, cải tạo các công trình: Nâng tầng nhà học A (cũ) từ 3 tầng lên 4 tầng. Xây mới nhà đa chức năng và cải tạo, nâng cấp nhiều hạng mục công trình khác: Nhà đa năng, nhà xe, nhà cầu....

b. Đầu tư xây dựng nâng cấp các hạng mục công trình đối với khối kinh doanh:

Cải tạo, nâng cấp và mở rộng Nhà sách Cẩm Phả thành Siêu thị sách Cẩm Phả, cải tạo phần mái tầng 4 và khu văn phòng Công ty.

2. Về mua sắm trang thiết bị:

a. Trang bị cho trường Văn Lang:

Trường Văn Lang đã được tỉnh đầu tư trang thiết bị dạy học trên 700 triệu đồng. Ngoài ra Công ty cũng đã đầu tư kinh phí trang bị lại máy chiếu cho các lớp khối Tiểu học, bổ sung giường tầng phục vụ cho 100% học sinh nghỉ bán trú, đầu tư kinh phí (trong đó có sự đóng góp xã hội hóa tự nguyện của phụ huynh học sinh) để lắp đặt camera tới các lớp học và mua máy biến áp điện phục vụ nhà trường, trang bị bàn ghế cho học sinh, cho giáo viên, bổ sung hệ thống cây xanh trong sân trường ...

b. Trang bị cho khối kinh doanh:

Công ty cũng chú trọng đầu tư kinh phí mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động kinh doanh, trong đó có việc mua xe tải mới Hyundai 3,5 tấn thay thế xe tải cũ đã sử dụng gần 16 năm qua.

Cụ thể số kinh phí Công ty đã đầu tư trong 5 năm qua:

ĐVT: Triệu đồng

Khoản mục đầu tư	năm 2013	năm 2014	năm 2015	năm 2016	năm 2017	Cộng
<i>1. Mua sắm thiết bị</i>	<i>1.298</i>	<i>834</i>	<i>1.780</i>	<i>1.947</i>	<i>1.387</i>	<i>7.247</i>
Tr. đó: Văn Lang	957	699	1.481	1.437	1.084	5.658
Khối KD	340	135	299	510	304	1.588
<i>2. XD CB và TSCĐ</i>	<i>160</i>	<i>38</i>	<i>3.688</i>	<i>1.278</i>	<i>12.760</i>	<i>17.923</i>
Tr. đó: Văn Lang		38	3.649	243	12.400	16.330
Khối KD	160		39	1.035	360	1.593
Cộng	1.458	872	5.468	3.225	14.147	25.170
<i>Tr. đó: Văn Lang</i>	<i>957</i>	<i>736</i>	<i>5.130</i>	<i>1.682</i>	<i>13.483</i>	<i>21.988</i>
<i>Khối KD</i>	<i>500</i>	<i>135</i>	<i>338</i>	<i>1.545</i>	<i>664</i>	<i>3.182</i>

- c. Nhiệm kỳ qua Công ty đã tích cực triển khai việc hoàn tất hồ sơ để Sở Tài nguyên môi trường tỉnh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản trên đất của tất cả các đơn vị trong toàn Công ty. Riêng đối với trường Văn Lang còn được miễn tiền thuê đất trong 50 năm với số tiền lên đến 9,4 tỷ đồng.

3. **Đánh giá hiệu quả của công tác đầu tư:**

Kinh phí đầu tư tập trung chủ yếu cho xây dựng mới và nâng cấp các công trình xây dựng phục vụ trực tiếp cho việc mở rộng kinh doanh và đầu tư chiều sâu cho dịch vụ dạy học của trường Văn Lang.

- a. Đối với trường Văn Lang:

Trong nhiệm kỳ, công tác xây dựng cơ bản: Nâng tầng 4 của nhà học A (cũ), xây mới nhà đa chức năng và nhiều công trình phụ trợ cho nhà trường. Cùng với việc mua sắm trang thiết bị phục vụ dạy học mới như: Trang bị hệ thống máy tính cho các phòng Tin học và máy chiếu cho tất cả các lớp học, hình thành nhiều phòng chức năng mà rất ít trường học có được như: Phòng nhạc, phòng múa, phòng họa...

Việc tăng đầu tư kết hợp với: Năng lực quản lý điều hành của lãnh đạo nhà trường, năng lực, trình độ giảng dạy của giáo viên; tinh thần trách nhiệm của đội ngũ nhân viên là những thành tố chính tạo nên chất lượng giáo dục, thương hiệu, sự tăng trưởng quy mô (5 năm qua tăng thêm 5 lớp với 374 học sinh) của trường Văn Lang và lợi nhuận.

- b. Đối với khối kinh doanh:

- Hiệu quả đầu tư nâng cấp Nhà sách GDTC Cẩm Phả thành Siêu thị với kinh phí chỉ hơn 1 tỷ đồng, nhưng đã mang lại doanh thu tăng hơn 1 tỷ ngay từ năm đầu hoạt động theo mô hình Siêu thị. Bên cạnh đó tạo thế vững chắc trong cạnh tranh và góp phần xây dựng thương hiệu chung của Công ty.
- Đối với Nhà sách Móng Cái, việc đầu tư tầng 3 làm nhà nghỉ, tầng 2 và một phần tầng 1 làm văn phòng cho thuê đem lại nguồn thu nhập ròng với chi phí thấp, góp tỷ trọng không nhỏ trong thu nhập chung của Công ty. Năm 2017, thu nhập từ nguồn thu này lên đến 589 triệu, trong khi mọi chi phí cho khoản thu là không đáng kể.

Tóm lại, việc đầu tư cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị của Công ty trong nhiệm kỳ qua đều đạt hiệu quả cao và để lại một bài học bổ ích về lựa chọn hướng đầu tư cho Công ty sau này.

III. **Kết quả công tác quản lý, xây dựng đội ngũ và chăm lo đời sống người lao động.**

Nhiệm kỳ vừa qua HĐQT Công ty đã kiện toàn bộ máy lãnh đạo Công ty: Tiến hành bổ nhiệm và tái bổ nhiệm những chức danh quản lý chủ chốt của Công ty. Đã ban hành văn bản về Quy chế tổ chức và hoạt động của các phòng ban, đơn vị trực thuộc Công ty để phù hợp với Điều lệ Công ty sửa đổi và đáp ứng yêu cầu đổi mới kinh doanh của Công ty.

10
10
10
10
10
10
10
10

HDQT đã chú ý tới xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ: Cử lãnh đạo nhà trường, lãnh đạo một số đơn vị phòng ban Công ty đi học bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao trình độ chính trị theo chuẩn quy định. Công tác tuyển chọn lao động vào Công ty cũng được công khai và tổ chức giám định chặt chẽ có thời gian thử việc hợp lý tùy vào công việc được giao. Công tác bồi dưỡng thường xuyên cũng được Công ty và công đoàn các bộ phận quan tâm; vì vậy chất lượng đội ngũ của Công ty ngày càng được nâng lên. Kết thúc năm 2012 Công ty có 162 lao động, trong đó có 10 thạc sĩ, 54 đảng viên và 7 giáo viên giỏi cấp tỉnh của trường Văn Lang; đến nay Công ty có 168 lao động có tới 18 thạc sĩ, 78 Đảng viên, 11 giáo viên giỏi cấp tỉnh của trường Văn Lang.

Đời sống của người lao động trong Công ty cũng từng bước ổn định và nâng cao. Thu nhập bình quân đầu người năm 2012 là 6.273.500đ/tháng, đến nay đạt 8.667.800đ/tháng. Các chính sách của nhà nước đối với người lao động được Công ty thực hiện nghiêm túc, ngoài ra Công ty còn có các chế độ ưu đãi đối với người lao động nhằm thu hút giáo viên giỏi, động viên người làm việc có hiệu quả cao gắn bó với Công ty.

B. Những tồn tại cần khắc phục.

1. Các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận của Đại hội đồng cổ đông đề ra hàng năm phần nhiều chưa đạt, chỉ có doanh thu 2 năm là đạt (năm 2013 đạt 101%, năm 2015 đạt 109%); lợi nhuận 1 năm đạt (năm 2017 đạt 100%)
2. Việc mở thêm nhà sách ở Đông Triều và Quảng Yên tuy đã triển khai nhưng đến nay vẫn chưa được UBND các địa phương trên giải quyết. Riêng Thị xã Đông Triều đang trong giai đoạn chờ ý kiến của Thường trực Thị ủy.

C. Kết luận.

Ngoài việc thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ đối với Nhà nước; Công ty còn đảm bảo đầy đủ quyền lợi của người lao động và đáp ứng được lợi tức của các cổ đông.

Nhiệm kỳ 2013-2018 Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao cho. Hội đồng đã chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đối với Ban điều hành Công ty một cách sát sao và hiệu quả. Tuy trong nhiệm kỳ còn một số tồn tại song kết quả nhiệm kỳ qua đã khẳng định: Công ty luôn ổn định và phát triển bền vững bởi Công ty có sự quản lý, lãnh đạo sát sao của Ban điều hành Công ty, sự tận tâm với công việc của đội ngũ, sự đoàn kết đồng lòng của người lao động.

PHẦN THỨ HAI

ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC NHIỆM KỲ 2018-2023

A. Về kinh doanh.

Kết thúc nhiệm kỳ đạt

- Doanh thu: 100 tỷ đồng (tăng 25%)
- Lợi nhuận sau thuế: 3,9 tỷ đồng (tăng 30%)

B. Về dịch vụ.

1. *Đối với trường Văn Lang.*

15.
T
H
T
H
G
N
T

- Ôn định quy mô 43 lớp (Tiểu học $4 \times 5 = 20$ lớp; THCS $2 \times 4 = 8$ lớp; THPT $5 \times 3 = 15$ lớp) với 1.500 học sinh.
- Giáo viên, nhân viên: Từ 108 đến 110 người (không tính hợp đồng thỉnh giảng).
- Sử dụng và khai thác hiệu quả nhà đa chức năng vừa khánh thành.
- Lập đề án đầu tư nhà đa năng 4 tầng nổi và 1 tầng hầm trên nền nhà trông giữ xe hiện tại.
- Nâng chất lượng đào tạo đại trà lên một bước, trong đó có chú trọng chuyển biến về chất lượng mũi nhọn, chất lượng dạy và học ngoại ngữ.

2. Đối với Trung tâm lễ hành Văn Lang.

Xây dựng Trung tâm lễ hành Văn Lang thành đơn vị kinh doanh có hiệu quả. Ngoài việc triển khai khách du lịch theo tuyến trong và ngoài nước, phải tập trung khai thác du lịch trải nghiệm của học sinh trong tỉnh nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới trong giáo dục thời gian tới.

3. Đối với Nhà nghỉ Ka Long.

Khảo sát nhu cầu của khách trên địa bàn TP Móng Cái khi đường cao tốc Hà Nội – Móng Cái hoàn thành và nhu cầu nghỉ dưỡng của khách Trung Quốc tăng cao để tiến hành nâng thêm tầng làm nhà nghỉ của Nhà sách GD Móng Cái.

4. Đối với Siêu thị sách GD Ưng Bí.

Khảo sát và trình HĐQT xem xét việc triển khai xây dựng nhà ở cho thuê trên diện tích đất chưa sử dụng để tăng thêm lợi nhuận cho Công ty.

C. Về quản trị Công ty.

- Tăng cường khoán tới từng đơn vị, lấy hiệu quả kinh doanh làm thước đo bình xét thi đua và trả lương. Thực hiện trả lương theo quy chế mới (trả theo vị trí công việc được giao và năng suất lao động), trước tiên tiến hành trong khối kinh doanh.
- Tăng cường giám sát, kiểm tra hoạt động chuyên môn của các đơn vị: Hết nhiệm kỳ, HĐQT sẽ tiến hành kiểm tra 100% các đơn vị theo chuyên đề hoặc kiểm tra toàn diện để đánh giá sự điều hành của người đứng đầu các đơn vị trực thuộc và của Giám đốc điều hành Công ty.
- Thực hành tiết giảm chi phí, nâng cao hiệu quả quản lý, tập trung vào một số khâu then chốt:
 - + Tinh giản bộ máy trên cơ sở xác định được công việc từng đơn vị, vị trí việc làm của mỗi người trong bộ máy hoạt động của Công ty. Tăng cường hợp đồng thời vụ, hợp đồng theo giờ... để tiết giảm chi phí.
 - + Tận dụng cơ sở vật chất hiện có của Công ty (nếu sử dụng chưa hết) để mở mang ngành nghề kinh doanh hoặc cho thuê trên nguyên tắc đem lại lợi nhuận cho Công ty và phù hợp với quy định của Pháp luật.
 - + Công ty phê duyệt các văn bản về chức năng, nhiệm vụ, quyền lợi của người đảm nhận các công việc do yêu cầu cần thiết để quản lý mà các đơn vị trực thuộc Công ty lập ra nhưng chưa có quy định cụ thể để làm căn cứ ký kết Hợp đồng lao động.
 - + Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị và xem xét lại phụ cấp quản lý cho phù hợp với trách nhiệm được giao.
 - + rà soát lại các chế độ ưu đãi đã có để động viên, khích lệ người lao động có năng xuất, có hiệu quả, có cống hiến và gắn bó lâu dài với Công ty.

Y
Đ
C
ÉT B
HOC
INH
QUAN

+ Xây dựng phần mềm quản lý kinh doanh mới thay thế phần mềm cũ. Trong khi chưa có phần mềm mới phải tăng cường kiểm tra, giám sát hàng tồn kho khó bán (nhất là giai đoạn thay sách sắp tới)

D. Về đảm bảo lợi ích của nhà đầu tư và người lao động.

- Trong nhiệm kỳ Công ty dự kiến sẽ tăng vốn điều lệ trên 20 tỷ đồng để có nguồn đầu tư và tạo thương hiệu cho Công ty khi tham gia đầu thầu sách, thiết bị.... trong quá trình thay sách giáo khoa sắp tới và trên sàn chứng khoán.
- Đảm bảo cổ tức cho nhà đầu tư trong mọi trường hợp nếu có bất trắc xảy ra vẫn cao hơn lãi xuất tiền gửi của các Ngân hàng thương mại từ 15 đến 20%.
- Phần đầu thu nhập của người lao động năm sau cao hơn năm trước và khi kết thúc nhiệm kỳ tỷ lệ tăng là 30%. Các chế độ, chính sách của nhà nước đối với người lao động được Công ty thực hiện nghiêm túc.

X X

X

Nhiệm kỳ 2018-2023 là nhiệm kỳ nhiều khó khăn: Những năm tới ngành GD&ĐT tiến hành đổi mới toàn diện, trong đó sách giáo khoa thực hiện “một chương trình nhiều bộ sách” dễ dẫn đến sự cạnh tranh quyết liệt có nguy cơ phá vỡ hệ thống phát hành truyền thống Công ty đã xây dựng. Tình hình kinh doanh du lịch, nhà nghỉ, kể cả các Nhà sách tiếp tục có sự cạnh tranh gay gắt. Các trường công lập sẽ được Nhà nước đầu tư lớn phục vụ cho thay sách, trong khi đó nguồn đầu tư của Công ty cho trường Văn Lang có hạn, lại phải tiếp tục thực hiện tiêu chí trường chất lượng cao. Để vượt qua các thử thách đó đòi hỏi HĐQT, Ban giám đốc và tập thể người lao động Công ty phải không ngừng nâng cao trình độ; năng động sáng tạo, đưa khoa học công nghệ vào kinh doanh phục vụ để tăng năng xuất lao động; thực hiện tiết giảm chi phí nhiều hơn nữa thì chúng ta mới thực hiện thắng lợi kế hoạch đã đề ra.

Nơi nhận:

- Các thành viên HĐQT;
- Các đơn vị, phòng ban CM công ty;
- Các cổ đông công ty;
- Trang Website công ty;
- Lưu VP.



Vũ Thế Bán



Số: 07/HĐQT-2018

Quảng Ninh, ngày 31 tháng 01 năm 2018

BÁO CÁO
TỔNG KẾT CÔNG TÁC NĂM 2017
ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC NĂM 2018
CỦA HĐQT CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ TBTH QUẢNG NINH

PHẦN THỨ NHẤT

TỔNG KẾT CÔNG TÁC NĂM 2017

Thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-HĐQT-2017 của Đại hội đồng cổ đông thường niên tổ chức ngày 26/3/2017, Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra như sau:

A. Về Kinh doanh.

I. Kết quả kinh doanh

Chỉ tiêu	ĐH giao	Thực hiện	Tỷ lệ đạt
1. Doanh thu	80 tỷ đồng	79.278.072.645	99,1%
2. Lợi nhuận	3 tỷ	3.003.258.824	100%
3. Cổ tức	Ít nhất 11%	12%	109%

II. Kết quả hoạt động dịch vụ.

1. Hoạt động của trường Tiểu học, THCS và THPT Văn Lang (gọi tắt là trường Văn Lang)

a. Năm học 2016-2017: Quy mô 39 lớp với 1.378 học sinh.

- Đối với học sinh:

Tỷ lệ lên lớp: 99,5%. Tỷ lệ tốt nghiệp THPT: 99,56% (điểm trung bình các môn thi: 5,53; xếp thứ 16/73 trường trong tỉnh) Tỷ lệ đỗ Đại học: 64% (51 học sinh từ 20 điểm trở lên, chưa công điểm ưu tiên).

- Đối với giáo viên:

Giáo viên đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 15; cấp tỉnh: 1. Giáo viên giỏi cấp tỉnh tăng thêm 2; Giáo viên giỏi cấp thành phố (kể cả giáo viên chủ nhiệm giỏi) tăng thêm 6.

- Công tác thi đua khen thưởng:

Trường Văn Lang là đơn vị tiên tiến xuất sắc, được tỉnh tặng bằng khen.

b. Học kỳ 1 năm học 2017-2018:

- Quy mô 40 lớp với 1.464 học sinh.

- Số học sinh giỏi THPT đạt 66 giải cấp tỉnh (5 giải nhất, 6 giải nhì, 24 giải ba và 31 giải khuyến khích) xếp thứ 6 trong số 65 trường THPT có học sinh dự thi.
- Chất lượng tuyển sinh lớp 1 được nâng lên (tuyển 141 học sinh/ 223 em dự tuyển).
- Chất lượng dạy và học được củng cố ngày càng ổn định và nâng cao.

2. **Hoạt động của Trung tâm lễ hành Văn Lang, nhà nghỉ Ka Long.**

- Trung tâm lễ hành Văn Lang tổ chức được 22 đoàn đi tham quan du lịch, trong đó có một số đoàn phục vụ học sinh các trường du lịch trải nghiệm. Doanh thu đạt, tuy nhiên lợi nhuận chưa có.
- Nhà nghỉ Ka Long và văn phòng cho thuê có sự tăng trưởng về doanh thu so với năm 2016, đạt 589 triệu đồng.

III. **Kết quả công tác đầu tư cơ sở vật chất.**

1. Công ty đã đầu tư xây dựng, sửa chữa năm 2017: 12.759.690.000 đồng (trong đó trường Văn Lang: 12.399.750.000 đồng, khối kinh doanh 359.940.000 đồng)
2. Công ty đầu tư mua sắm trang thiết bị năm 2017: 1.387.392.000 đồng (trong đó trường Văn Lang: 1.083.779.400 đồng, khối kinh doanh 303.613.600 đồng).

Riêng trường Văn Lang đã phát động phong trào ủng hộ của các phụ huynh học sinh, của cán bộ giáo viên nhân viên trong việc đầu tư xây dựng trạm biến áp điện và lắp camera cho các lớp với số tiền trên 500 triệu đồng).

IV. **Công tác khác.**

1. Công ty thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chế độ chính sách đối với người lao động theo quy định của nhà nước. Ngoài ra Công ty còn thực hiện các chế độ ưu đãi cho người lao động theo thỏa ước lao động đã ký kết.
2. Thu nhập bình quân của người lao động được ổn định và tăng hơn so với năm 2016 (năm 2017 đạt 8.667.867 đồng tăng 17% so với năm 2016)

B. **Về hoạt động của HĐQT.**

Trong năm qua HĐQT Công ty đã họp đủ 13 cuộc họp theo quy định và ra 12 Nghị quyết phần nhiều tập trung vào chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty về:

- Củng cố hệ thống tổ chức, ban hành quy chế hoạt động của các đơn vị phòng ban trong khối kinh doanh theo cơ chế mới về khoán quản tới người lao động.
- Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị nhằm tăng cường hiệu quả kinh doanh và dịch vụ.
- Hoàn tất hồ sơ để Sở Tài nguyên môi trường Tỉnh cấp quyền sử dụng đất và tài sản trên đất cho tất cả các đơn vị trong Công ty. Riêng trường Văn Lang được giảm tiền thuê đất 50 năm với số tiền trên 9,2 tỷ đồng.

C. **Về thực hiện chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 giao.**

1. Về kết quả kinh doanh (như mục I phần A)
2. Về phương án phân phối lợi nhuận sau thuế:

Như nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 đề ra)

- Cổ tức: $12\% \times 16,2 \text{ tỷ đồng} = 1.944 \text{ triệu đồng}$
- Quỹ đầu tư phát triển: $5\% \times 3 \text{ tỷ đồng} = 150 \text{ triệu đồng};$
- Thù lao HĐQT: $4\% \times 3 \text{ tỷ đồng} = 120 \text{ triệu đồng};$



- Thương cho HĐQT: 2% x 3 tỷ đồng = 60 triệu đồng (do vượt 2 chỉ tiêu: LNST và cổ tức);
- Số tiền còn lại: Là quỹ khen thưởng phúc lợi của Công ty.

PHẦN THỨ HAI

ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC NĂM 2018

1. Mục tiêu:

- Giữ vững đà phát triển các lĩnh vực kinh doanh của Công ty.
- Nâng cao chỉ số cạnh tranh của Công ty.
- Kinh doanh có hiệu quả, bảo đảm hài hòa các lợi ích: Nhà đầu tư – Công ty - Người lao động.

2. Nhiệm vụ:

- Tăng cường hơn nữa hiệu quả điều hành của Ban lãnh đạo Công ty.
- Nâng cao hiệu quả của cơ chế khoán.
- Khai thác tối đa hiệu quả hệ thống cơ sở vật chất hiện có của Công ty.
- Đẩy mạnh việc xin đất hoặc thuê đất để mở Siêu thị sách tại Đông Triều.
- Nghiên cứu tiến tới lập phương án kinh doanh để tăng thêm phòng nghỉ tại Nhà nghỉ Ka Long. Khảo sát và trình HĐQT Công ty xem xét việc triển khai xây dựng nhà ở cho thuê trên diện tích đất chưa sử dụng của Siêu thị sách GD Ưông bí.
- Tiếp tục ổn định bộ máy tổ chức, quy mô phát triển của trường Văn Lang.
- Cần có những giải pháp để nâng cao chất lượng dạy ngoại ngữ của trường Văn Lang lên một bước để trở thành một trong những trường top đầu về đào tạo Tiếng Anh trong tỉnh.
- Tổ chức tốt Hội nghị tổng kết Câu lạc bộ Công ty CP sách và TBTH các tỉnh miền núi phía bắc năm 2018 tại Quảng Ninh.

3. Giải pháp chính:

- Hoàn thiện cơ chế và chỉ tiêu khoán.
- Đa dạng hàng hóa kinh doanh. Quan tâm đúng mức, tăng cường các loại hàng hóa Công ty độc quyền phát hành, coi đây là yếu tố quan trọng để giữ ổn định thị trường phát hành.
- Quản lý hiệu quả hàng tồn kho.
- Giữ ổn định và tăng cường gắn kết thị trường tiêu thụ truyền thống của Công ty.
- Củng cố công tác quản lý hoạt động kinh doanh, đồng thời tăng cường hiệu quả kinh doanh của Trung tâm lễ hành Văn Lang.
- Xác định rõ trách nhiệm, quyền và lợi ích của người đứng đầu đơn vị. Tăng cường công tác bồi dưỡng năng lực đội ngũ, nâng cao văn hóa doanh nghiệp.
- Cải tiến chính sách tiền lương, triển khai trong khối kinh doanh trước.
- Giữ vững và nâng cao một bước hiệu quả quản lý, điều hành, chất lượng dạy học của Trường Văn Lang.
- Đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý đối với các khâu: Ăn, ngủ bán trú cho học sinh.



- Bảo đảm công tác an toàn cho học sinh trong mọi lĩnh vực trong phạm vi nhà trường.
- Tăng cường công tác kiểm tra chuyên đề đối với các đơn vị.
- Khảo sát phần mềm quản lý kinh doanh để khi có điều kiện trình HĐQT cho quyết định triển khai.

4. Chỉ tiêu kinh doanh:

- Doanh thu: 84 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 3,05 tỷ đồng;

5. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế:

- Cổ tức: 12% vốn điều lệ;
- Trích quỹ đầu tư phát triển: 10 % lợi nhuận sau thuế;
- Thù lao HĐQT và BKS: 7% lợi nhuận sau thuế và là chi phí kinh doanh hợp lý năm 2018;
- Thưởng HĐQT 3% nếu vượt chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận sau thuế;
- Số còn lại là quỹ khen thưởng phúc lợi của Công ty.

Giao cho HĐQT được tạm trích quỹ khen thưởng phúc lợi không quá 25% lợi nhuận sau thuế để cân đối chi trong năm 2018.

6. Lựa chọn đơn vị kiểm toán:

Công ty TNHHKT và KT AAC là đơn vị kiểm toán cho Công ty năm 2018.

7. Thông qua Điều lệ Công ty sửa đổi theo Thông tư 95/TT-BTC-2017

Năm 2018 là năm đầu thực hiện kế hoạch công tác nhiệm kỳ 2018-2023 của HĐQT, đây là năm rất quan trọng, tạo đà cho sự phát triển của những năm tiếp theo, vì vậy HĐQT yêu cầu Ban điều hành Công ty phải tập hợp, phát huy sức mạnh đội ngũ, đổi mới phong cách làm việc, tận dụng tiềm năng sẵn có của Công ty thực hiện bằng được chỉ tiêu do Đại hội đề ra.

Nơi nhận:

- Các thành viên HĐQT;
- Các đơn vị, phòng ban CM công ty;
- Các cổ đông công ty;
- Trang Website công ty;
- Lưu VP.

CHỦ TỊCH



Vũ Thế Bản



Hạ long, ngày 09 tháng 3 năm 2018

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CP SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC QUẢNG NINH
Nhiệm kỳ 2013-2018

- Căn cứ vào luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ vào báo cáo tài chính các năm 2013-2018 của Công ty Sách và TBTH Quảng Ninh. được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán và kế toán AAC

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2013-2018 theo nội dung cụ thể như sau:

I/ Tổ chức, hoạt động của Ban kiểm soát:

1. Nhân sự của Ban kiểm soát:

Nhân sự nhiệm kỳ 2013-2018 gồm có 3 thành viên, Trong nhiệm kỳ có thay đổi một số nhân sự cụ thể như sau:

+ Bà Nguyễn Thị Hồng Hải : Trưởng ban

+ Ông Nguyễn Văn Lượng : Ủy viên BKS

+ Ông Đinh Văn Nghiêm : Ủy viên BKS

Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong suốt nhiệm kỳ, Ban kiểm soát đã thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ của mình:

- Tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty.

- Giám sát công tác tài chính kế toán, báo cáo tài chính năm và bán niên của Công ty.

- Giám sát hoạt động của HĐQT về việc tuân thủ các quy định về thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Giám sát các hoạt động công bố thông tin, đảm bảo đầy đủ, kịp thời cho các cổ đông và các bên có liên quan.



II/ Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty

1. Báo cáo tài chính của Công ty:

Công ty bám sát mục tiêu kế hoạch kinh doanh hàng năm Hội đồng cổ đông đã đề ra, tập trung triển khai các giải pháp để nâng cao hiệu quả kinh doanh, giảm thiểu chi phí.

Trên cơ sở báo cáo tài chính năm 2013-2018 do Công ty lập và cũng được Công ty kiểm toán AAC nhận xét việc ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ kế toán, báo cáo tài chính hàng quý, năm được thể hiện sổ sách kế toán rõ ràng và thực hiện đúng quy định hiện hành, chuẩn mực kế toán Việt Nam.

2. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty

+ Kết quả kinh doanh:

Đơn vị tính: Nghìn đồng.

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
Doanh thu và dịch vụ bán hàng (đồng)	63,907,317	61,535,941	67,472,902	77,557,179	79.278.072
Lợi nhuận sau thuế (đồng)	2,905,336	2,613,676	2,644,988	2,636,732	3.060.239
Cổ tức (%)	14	12	12	12	12

+ Về tình hình tài chính:

- Công tác quản lý tài chính tài chính lành mạnh, minh bạch, tuy các chỉ số đánh giá về khả năng thanh toán nhanh có thấp do vốn của Công ty thì nhỏ mà quy mô đầu tư và khối lượng hàng hóa kinh doanh lớn nhưng vẫn đảm bảo cơ bản trong việc trả nợ nhà cung cấp và nợ vay Ngân hàng đúng hạn. Hàng hóa tồn kho được duy trì ở mức hợp lý đáp ứng được nhu cầu kinh doanh.

- Tất cả các thủ tục đầu tư xây dựng, mua bán TSCĐ, lập quỹ dự phòng ...đều được ghi chép sổ sách chứng từ và đều tuân thủ đúng quy định hiện hành.

Công ty đã tuân thủ các quy định của nhà nước về chế độ báo cáo quyết toán về chế độ tự khai tự quyết toán thuế, nộp thuế đầy đủ đúng hạn. Báo cáo tài chính hàng năm đều được kiểm toán bởi Công ty TNHH KT & KT AAC, được Đại hội đồng cổ đông thông qua.



- Vốn điều lệ được thay đổi từ 13,5 tỷ lên 16,2 tỷ để phù hợp với kinh doanh.

Ban kiểm soát không phát hiện bất thường nào trong hoạt động tài chính của Công ty.

III/Báo cáo về hoạt động của Hội đồng Quản trị :

- Công tác quản trị được thực hiện theo đúng pháp luật, các quy định đối với hoạt động của công ty niêm yết, điều lệ và tổ chức hoạt động đều được thực hiện đúng nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- HĐQT đảm bảo tính công khai minh bạch, tập trung vào chiến lược kinh doanh và hướng đến mục tiêu hiệu quả.

- HĐQT tổ chức cuộc họp định kỳ theo đúng quy định, các cuộc họp đều được ghi biên bản, ban hành nghị quyết, phân công trách nhiệm và chỉ đạo Ban giám đốc thực hiện.

-Việc điều hành của Ban giám đốc Công ty cũng đã tuân thủ sự chỉ đạo của HĐQT đảm bảo sự phát triển của Công ty.

-Việc tuân thủ các chế độ chính sách và nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật cũng được Công ty thực hiện đầy đủ đảm bảo công bằng hợp lý, đúng với các quy định của chế độ chính sách cũng như các quy định của Công ty cam kết.

- Việc bầu và bổ nhiệm các chức danh quản lý, điều hành Công ty được ban hành thành quy chế, công khai minh bạch và được thực hiện nghiêm túc.

IV/ Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT

- HĐQT và Ban giám đốc công ty đã thực hiện nghiêm túc về việc cung cấp thông tin và tạo điều kiện cho BKS được tiếp cận tài liệu để kiểm tra tính sát thực của thông tin.

- Trong nhiệm kỳ qua, BKS không nhận được đơn thư khiếu nại của tổ đông hoặc nhóm cổ đông về mọi mặt do đó không có công tác kiểm tra theo kiến nghị.

Nhận xét chung hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2013-2018:

- Ban Kiểm soát thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Sách và TBTH Quảng Ninh ghi trong Luật doanh nghiệp.

- Ban Kiểm soát đã làm tròn chức năng, nhiệm vụ mà các nhà đầu tư đã tin tưởng giao cho, nhất là thực hiện nhiệm vụ kiểm soát hoạt động kinh doanh và

sử dụng vốn một cách có hiệu quả; mặc dù tình hình hoạt động kinh doanh trong nhiệm kỳ 2013 - 2018 với rất nhiều khó khăn và thách thức.

- Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2013- 2018 có sự nỗ lực của bản thân mỗi thành viên và cũng nhờ sự tín nhiệm, hỗ trợ và tạo điều kiện của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, các phòng ban, toàn thể CB.CNV Công ty.

Thay mặt Ban kiểm soát, Tôi xin trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm, hỗ trợ và tạo điều kiện của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty trong suốt nhiệm kỳ vừa qua đã giúp Ban Kiểm soát hoàn thành tốt công việc của mình.

TM BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thị Hồng Hải



Hạ Long, ngày 15 tháng 4 năm 2018

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH
VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC QUẢNG NINH
NĂM 2018 VÀ NHIỆM KỶ IV (2018-2023)

- Căn cứ Luật doanh nghiệp nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Sách và Thiết bị trường học QN
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Sách và TBTH Quảng Ninh ngày 15 tháng 4 năm 2018.

Vào hồi 14h00 ngày 15 tháng 4 năm 2018, tại Hội trường, Trường TH, THCS&THPT Văn Lang; Địa chỉ: Phường Hòn Gai, TP Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh; Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Sách và TBTH Quảng Ninh được tổ chức với sự tham gia của 93 cổ đông, đại diện cho 1.447.380 cổ phần, tương ứng: 89,3% vốn Điều lệ và đủ điều kiện tổ chức Đại hội theo quy định của pháp luật.

Trong đó: + Tổng số cổ phần dự họp trực tiếp là: 61 cổ phần, đại diện 836.647 cổ phần, tương ứng 51,6% vốn Điều lệ.

+ Tổng số cổ phần tham dự thông qua ủy quyền là: 32 cổ phần, đại diện 610.733 cổ phần, tương ứng 37,7% vốn Điều lệ..

Đại hội đã tập trung nghe, thảo luận các nội dung chủ yếu của Đại hội và thống nhất:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua báo cáo tổng kết công tác năm 2017 và kế hoạch công tác năm 2018 :

1.1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017:

(Đã được Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC kiểm toán)

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 79.278.072.645 đ
- Lợi nhuận sau thuế TNDN: 3.001.776.020 đ

Số cổ phần tán thành 1.447.380 tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số cổ phần không tán thành: Không.

Số cổ phần không có ý kiến: Không.

1.2. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2017:

- Trả cổ tức 12% vốn điều lệ, số tiền là: 1.944.000.000 đ
- Trích quỹ đầu tư phát triển bằng 5% LNST, số tiền là: 150.088.801 đ
- Thưởng HĐQT 2% do vượt 2 trong số 3 chỉ tiêu kinh doanh năm 2017 Đại hội đồng cổ đông giao, số tiền là: 60.035.520 đ
- Số LNST còn lại là quỹ khen thưởng phúc lợi của công ty: 847.651.699 đ
 - Số cổ phần tán thành 1.418.420 tương ứng 98% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
 - Số cổ phần không tán thành: Không.
 - Số cổ phần có ý kiến khác: 28.960 tương ứng 2% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

1.3. Thù lao HĐQT và BKS: 4% LNST: 120.071.041 đồng và là chi phí hợp lý của Công ty năm 2017.

- Số cổ phần tán thành: 1.447.380 cổ phần tương ứng 100 % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không tán thành: không
- Số cổ phần không có ý kiến hoặc có ý kiến khác: không

Điều 2: Thông qua chỉ tiêu kế hoạch hoạt động kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018.

2.1. Các chỉ tiêu cụ thể:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 84.000.000.000 đ
- Lợi nhuận sau thuế TNDN: 3.100.000.000 đ
 - Số cổ phần tán thành 1.447.380 tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
 - Số cổ phần không tán thành: Không.
 - Số cổ phần không có ý kiến: Không.

2.2. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018:

- Trả cổ tức với tỷ lệ: 12% vốn điều lệ.
- Trích quỹ đầu tư phát triển: 7 % lợi nhuận sau thuế.
- Số còn lại sau khi trừ các quỹ trên dùng để trích quỹ khen thưởng, phúc lợi của Công ty, cho phép HĐQT tạm trích quỹ khen thưởng phúc lợi để chi trong năm nhưng không vượt quá 25% lợi nhuận sau thuế của kỳ Báo cáo tài chính gần nhất.
 - Số cổ phần tán thành 1.447.380 tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
 - Số cổ phần không tán thành: Không.
 - Số cổ phần không có ý kiến: Không.

2.3. Thù lao HĐQT và BKS

101
ONG
CỔ PH
H VÀ
QUẢN
ONG -

Bằng 7% Lợi nhuận sau thuế và là chi phí hợp lý của Công ty năm 2018.

Số cổ phần tán thành 1.447.380 tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số cổ phần không tán thành: Không.

Số cổ phần không có ý kiến: Không.

2.4. Thương HĐQT

Năng 3% lợi nhuận sau thuế nếu vượt chỉ tiêu kinh doanh và là chi phí hợp lý của Công ty.

Số cổ phần tán thành 1.447.380 tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số cổ phần không tán thành: Không.

Số cổ phần không có ý kiến: Không.

Điều 3: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả công tác năm 2017, kế hoạch công tác năm 2018. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2018 là Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC.

Số cổ phần tán thành 1.447.380 tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số cổ phần không tán thành: Không.

Số cổ phần không có ý kiến: Không.

540
TY
AN
PHIE
3 HC
; NIN
T. QV

Điều 4: Thông qua báo cáo tổng kết công tác nhiệm kỳ 2013-2018, phương hướng nhiệm kỳ 2018-2023 của HĐQT Công ty:

Thông qua toàn văn bản Báo cáo, trong đó chỉ tiêu kinh doanh năm cuối nhiệm kỳ là:

- Doanh thu: 100 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế 3,5 tỷ đồng.
- Cổ tức hàng năm: 12% vốn điều lệ.

Số cổ phần tán thành 1.447.380 tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số cổ phần không tán thành: Không.

Số cổ phần không có ý kiến: Không.

Điều 5: Thông qua điều lệ Công ty sửa đổi theo Thông tư 95/TT-BTC-2017, có hiệu lực thi hành từ 01/5/2018.

Thay thế và sửa một số mục tại các điều 9,11,12,14,21,23,26,30,32,34,51,57 trình bày tại Đại hội.

Số cổ phần tán thành 1.447.380 tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số cổ phần không tán thành: Không.

Số cổ phần không có ý kiến: Không.

Điều 6: Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/5/2018.

Số cổ phần tán thành 1.447.380 tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số cổ phần không tán thành: Không.

Số cổ phần không có ý kiến: Không.

Điều 6: Danh sách trúng cử là thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP sách và TBTH Quảng Ninh nhiệm kỳ 2018-2023 (có kèm theo Biên bản kiểm phiếu).

- 1 Ông Vũ Thế Bản
- 2 Ông Hoàng Ngọc Đỉnh
- 3 Ông Vũ Thế Hòa
- 4 Bà Hoàng Thị Kim Khánh
- 5 Ông Nguyễn Trọng Nhã
- 6 Ông Phạm Xuân Trường
- 7 Ông Vũ Thế Triệu
- 8 Bà Nguyễn Thị Yến

Điều 7: Danh sách trúng cử là thành viên Ban kiểm soát Công ty CP sách và TBTH Quảng Ninh nhiệm kỳ 2018-2023 (có kèm theo Biên bản kiểm phiếu).

- 1 Bà Nguyễn Thị Hồng Hải
- 2 Ông Phạm Đình Lập
- 3 Ông Đình Văn Nghiêm



Điều 8: Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2018. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nội dung của Nghị quyết theo đúng pháp luật và Điều lệ của Công ty CP Sách & Thiết bị trường học Quảng Ninh. Nghị quyết được đăng tải trên Website; WWW.sachquangninh.VN và gửi báo cáo, công bố thông tin theo qui định.

**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CP SÁCH VÀ TBTH QUẢNG NINH**



Vũ Thế Bản